TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM** Số: 08/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP Kon Tum, ngày 24 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-KDTM ngày 02 tháng 6 năm 2023 về: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số M, đường N, phường N, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T – Trưởng phòng KSRR.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV SX TM DV P.

Đại diện theo pháp luật bà Huỳnh Thị Ngọc N – Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc.

Trụ sở: Số M, đường C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Huỳnh Thị Ngọc N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số L, đường P, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV SX TM DV P phải trả cho Ngân hàng TMCP S– Chi nhánh Kon Tum số tiền tổng cộng là 2.809.678.795 đồng (*Hai tỷ, tám trăm lẻ chín*

triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm chín mươi lăm đồng). Trong đó tiền gốc là 2.700.000.000 đồng (*Hai tỷ, bảy trăm triệu đồng*). Tiền lãi tính đến ngày 24/7/2023 là 109.678.795 đồng (*Một trăm lẻ chín triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm chín mươi lăm đồng*) và tiếp tục chịu lãi từ ngày 25/7/2023 cho đến khi trả nợ xong, mức mức lãi suất tính theo mức lãi đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Thời hạn trả ngày 14/8/2023.

Khi Công ty TNHH MTV SX TM DV P trả đủ số tiền phải trả thì Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Kon Tum phải trả cho bà Huỳnh Thị Ngọc N giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 066487, mang tên ông Đặng Xuân P, ngày 05/02/2021 đã chuyển nhượng cho bà Huỳnh Thị Ngọc N. Nếu Công ty TNHH MTV SX TM DV P không trả đủ số tiền phải trả thì quyền sử dụng đất đã được cấp theo giấy chứng nhận nêu trên cùng các tài sản hiện có trên đất sẽ được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ sau ngày 14/8/2023 bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa trả mà bên phải thi hành án không thi hành đủ khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên, thời gian tính lãi tính từ ngày 25/7/2023 cho đến khi trả nợ xong.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự.

Công ty TNHH MTV SX TM DV P phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh Kon Tum số tiền 3.100.000 đồng *(Ba triệu, một trăm nghìn đồng)* tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Về án phí KDTMST là 44.096.789 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, không trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi chín đồng*). Các đương sự thỏa thuận Công ty TNHH MTV SX TM DV P phải chịu.

+ Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí KDTMST. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 43.437.741 đồng (*Bốn mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn mươi mốt đồng*) tiền tạm ứng án phí KDTMST đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001332 ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THADS TP Kon Tum;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Tòa án ND tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát nhân dân TP K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung